

Bản án số: **26/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 18 - 5 - 2022

“V/v Tranh chấp ly hôn, con chung”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Trung Thành
2. Ông Nguyễn Đăng Thường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hường - Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ 17 đến ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 236/2021/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021, về *“Tranh chấp ly hôn”*, theo thông báo mở lại phiên tòa số 05/2022 ngày 26/4/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/QĐST-DS ngày 10/5/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Tr, sinh năm 1982, *có mặt*

Trú tại: Đội 2, ấp Cây Đ, xã Tân Ph, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

- Bị đơn: Anh Võ Hoàng Đ, sinh năm 1972, *có mặt*

Trú tại: Đội 2, ấp Cây Đ, xã Tân Ph, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Tr và anh Võ Hoàng Đ tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND xã Tân H, huyện Đồng Ph vào năm 2006. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, được khoảng 02 năm sau thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau thường xuyên, từ đầu năm 2021 mâu thuẫn trở nên trầm trọng. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, anh Đ không chịu làm ăn, suốt ngày cờ bạc, đánh đề dẫn đến nợ nần. Chị Tr đã nhiều lần khuyên ngăn và tha thứ nhưng anh Đ không nghe mà còn đánh đập chị Tr. Từ tháng 6/2021 cho tới nay vợ chồng ly thân, không còn quan tâm nhau. Nay chị xác định cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, chị Tr yêu cầu được ly hôn với anh Võ Hoàng Đ.

Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung, tên Võ Thị Mỹ Ng, sinh 14/3/2007; Võ Thị Mỹ H, sinh 25/4/2010, Võ Thị Mỹ Nh sinh 16/01/2018. Khi ly hôn chị Tr yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Thị Mỹ Nh; đối với con chung tên Võ Thị Mỹ Ng, sinh 14/3/2007 và Võ Thị Mỹ H, sinh 25/4/2010 trên 07 thì để hai cháu tự quyết định lựa chọn ở với bố hoặc mẹ.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tr không yêu cầu giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung, các khoản nợ chung, các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Võ Hoãng Đ trình bày:

Anh Đ và chị Phạm Thị Tr tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND xã Tân H, huyện Đồng Ph vào năm 2006. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn cãi nhau, anh Đ thừa nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có hay cãi nhau, phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân một phần do anh Đ chơi bài bạc dẫn đến nợ nần, một phần do hai vợ chồng làm ăn thua lỗ và những mâu thuẫn nhỏ khác trong cuộc sống chung, mỗi lần vợ chồng cãi nhau thì chị Tr hay bỏ nhà đi ra ngoài ở, mỗi lần từ 10 đến 15 ngày mới về. Anh Đ cho rằng mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng để ly hôn. Từ khi chị Tr nộp đơn khởi kiện ly hôn, anh Đ đã nhiều lần xin chị Tr cho cơ hội nhưng chị Tr vẫn cương quyết ly hôn. Do vẫn còn tình cảm nên anh Đ không đồng ý ly hôn với chị Tr.

Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung: Võ Thị Mỹ Ng sinh ngày 14/3/2007, Võ Thị Mỹ H sinh ngày 25/4/2010, Võ Thị Mỹ Nh sinh ngày 16/01/2018. Trong trường hợp ly hôn thì anh yêu

cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Thị Mỹ Nh. Hai cháu Ngân và Hà đã trên 07 tuổi để các cháu tự lựa chọn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung, các khoản nợ chung, các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Võ Hoàng Đ và yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Võ Thị Mỹ Ng, sinh 14/3/2007; Võ Thị Mỹ H, sinh 25/4/2010. Giao cháu Võ Thị Mỹ Nh sinh ngày 16/01/2018 cho anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã phân tích, hòa giải để chị Tr và anh Đ đoàn tụ với nhau, tuy nhiên chị Tr khẳng định cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với anh Đ được nữa và kiên quyết giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Võ Hoàng Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Phú, tỉnh Bình Phước phát biểu quan điểm:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng với quy định pháp luật.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Việc tự nguyện kết hôn, chung sống giữa chị Phạm Thị Tr và anh Võ Hoàng Đ trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật thừa nhận, bảo vệ. Tại phiên tòa, nguyên đơn khẳng định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải cho chị Tr và anh Đ nhưng không thành. Tại phiên tòa, bị đơn không đồng ý ly hôn, nhưng nguyên đơn chị Phạm Thị Tr khẳng định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân từ tháng 7/2021 cho tới nay và kiên quyết yêu cầu được ly hôn với anh Đ. Qua xác minh tại địa phương và từ gia đình được biết, chị Tr và anh Đ chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân do hai vợ chồng tính tình không hợp, anh Đ đánh bài dẫn đến nợ nần nên hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Từ đó có căn cứ xác định, hôn nhân của chị Tr và anh Đ không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Tr được ly hôn với anh Võ Hoàng Đ.

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con:

Chị Phạm Thị Tr và anh Võ Hoàng Đ có 03 con chung là Võ Thị Mỹ Ng sinh ngày 14/3/2007, Võ Thị Mỹ H sinh ngày 25/4/2010, Võ Thị Mỹ Nh sinh ngày 16/01/2018. Tại phiên tòa, chị Tr và anh Đ yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung tên Võ Thị Mỹ Nh sinh ngày 16/01/2018, chị Tr cũng đồng ý thống nhất giao cháu Như cho anh Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa, hai bên đều xác nhận được thu nhập và điều kiện đảm bảo nuôi con chung. Chị Tr chứng minh được thu nhập 6.000.000 đồng/tháng, anh Đ chứng minh được thu nhập từ 10 triệu đồng/tháng, đảm bảo để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ghi nhận ý kiến của con chung trên 07 tuổi đối với cháu Võ Thị Mỹ Ng sinh ngày 14/3/2007, Võ Thị Mỹ H sinh ngày 25/4/2010. Theo đó cháu Ngân và cháu Hà có nguyện vọng được mẹ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng khi bố mẹ ly hôn. Xét nguyện vọng của con chung chưa thành niên trên 07 tuổi và điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của mỗi bên đương sự, đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung tên Võ Thị Mỹ Ng sinh ngày 14/3/2007 và Võ Thị Mỹ H sinh ngày 25/4/2010 cho chị Phạm Thị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi; Giao con chung tên Võ Thị Mỹ Nh sinh ngày 16/01/2018 cho anh Võ Hoàng Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn Phạm Thị Tr khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bị đơn Võ Hoàng Đ. Bị đơn có nơi cư trú tại đội 2, ấp Cây Đ, xã Tân Ph, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định đây là vụ án “*Tranh chấp ly hôn*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Tr và anh Võ Hoàng Đ chung sống và kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND xã Tân H, huyện Đồng Ph vào năm 2006. Xét đây là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình đã quy định nên được pháp luật bảo vệ.

Qua trình giải quyết vụ án, các bên đương sự thừa nhận, trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, nguyên nhân do anh Đ chơi đánh bài rồi gây nợ nần, vợ chồng đã ly thân từ tháng 7/2021 cho tới nay.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ với nhau, xây dựng hạnh phúc gia đình, chăm lo cho con cái nhưng chị Tr kiên quyết giữ nguyên yêu cầu được ly hôn. Chị Tr cho rằng mâu thuẫn đã trầm trọng, hai bên không có tiếng nói chung, hôn nhân không hạnh phúc. Anh Đ cho rằng vợ chồng có cãi nhau, có mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, qua xác minh từ gia đình và chính quyền địa phương được biết, vợ chồng chị Tr, anh Đ thường xuyên phát sinh mâu thuẫn cãi nhau, nguyên nhân do anh Đ chơi bài bạc nợ nần, cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân từ tháng 7/2021 cho tới nay.

Tại phiên tòa, mặc dù được Hội đồng xét xử phân tích, hòa giải nhưng chị Tr vẫn kiên quyết giữ nguyên yêu cầu ly hôn vì cho rằng tình cảm chị dành cho anh Đ thực sự không còn, vợ chồng không có tiếng nói chung, hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng. Điều này thể hiện hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, hôn nhân không hạnh phúc, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, tuyên xử cho chị Phạm Thị Tr được ly hôn với anh Võ Hoàng Đ là phù hợp và có căn cứ.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Quá trình chung sống, chị Tr và anh Đ có ba người con chung tên: Võ Thị Mỹ Ng sinh ngày 14/3/2007, Võ Thị Mỹ H sinh ngày 25/4/2010, Võ Thị Mỹ Nh sinh ngày 16/01/2018. Tại phiên tòa, chị Tr và anh Đ yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung tên Võ Thị Mỹ Nh sinh ngày 16/01/2018, chị Tr cũng đồng ý thống nhất giao cháu Như cho anh Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Đối với con chung trên 07 tuổi là cháu Võ Thị Mỹ Ng và Võ Thị Mỹ H. Theo đó cháu Ngân và cháu Hà có nguyện vọng được mẹ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng khi bố mẹ ly hôn.

Xét hai bên đều chứng minh được thu nhập và điều kiện đảm bảo nuôi con chung. Chị Tr xác nhận thu nhập 6.000.000 đồng/tháng, anh Đ xác nhận được thu nhập từ 10 triệu đồng/tháng, đảm bảo để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Xét nguyện vọng của con chung chưa thành niên trên 07 tuổi và điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của mỗi bên đương sự, cần giao con chung tên Võ Thị Mỹ Ng sinh ngày 14/3/2007 và Võ Thị Mỹ H sinh ngày 25/4/2010 cho chị Phạm Thị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi; Giao con chung tên Võ Thị Mỹ Nh sinh ngày 16/01/2018 cho anh Võ Hoàng Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Án phí hôn nhân sơ thẩm nguyên đơn Phạm Thị Tr phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho Phạm Thị Tr được ly hôn với anh Võ Hoàng Đ.

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con:

Giao con chung tên Võ Thị Mỹ Ng sinh ngày 14/3/2007 và Võ Thị Mỹ H sinh ngày 25/4/2010 cho chị Phạm Thị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi;

Giao con chung tên Võ Thị Mỹ Nh sinh ngày 16/01/2018 cho anh Võ Hoàng Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bên không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định pháp luật mà không ai có quyền ngăn cản.

Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị Tr phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004896 ngày 05/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt khi tuyên án được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THA huyện Đồng Phú;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hương Trâm